

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHÚ MỸ
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2020/DS - ST
Ngày: 29 – 07 – 2020
V/v: “Tranh hợp đồng vay tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Thái

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Hiền

Ông Đỗ Văn Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Ngân - Thư ký tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2020, tại Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 129/2019/TLST-DS ngày 04 tháng 12 năm 2019 về: “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2020/QĐXXST-DS ngày 25 tháng 6 năm 2020; Quyết định hoãn phiên tòa ngày 13 tháng 7 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Lại Thị T, sinh năm 1951 (Có mặt)

Địa chỉ: 4/26 A, phường B, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Nguyễn Thanh B, sinh năm 1952 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ C, khu phố D, phường Đ, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 08 tháng 11 năm 2019 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Lại Thị T trình bày:

Do có mối quan hệ quen biết với ông Nguyễn Thanh B nên bà T đã cho ông B vay 100.000.000 đồng, thời hạn vay là 03 ngày kể từ ngày 16/5/2019. Không thỏa thuận tiền lãi, không có thế chấp, có lập thành văn bản nội dung là “Giấy mượn tiền” có chữ ký của bà và ông Nguyễn Thanh B.

Việc vay mượn tiền là việc riêng giữa bà và ông B, vợ ông B không biết việc vay mượn. Khi vay ông B nói là mượn có việc riêng không liên quan đến gia đình.

Hết thời hạn 03 ngày, bà có liên lạc với ông B để yêu cầu chuyển khoản số tiền trên nhưng ông B báo cho bà ông đi Nha Trang hẹn lại tới 13/6/2019 ông sẽ thanh toán toàn bộ số tiền cho bà T. Sau ngày 13/6/2019 bà T liên hệ yêu cầu ông

B thanh toán nhưng ông B không nghe điện thoại, trốn tránh không liên lạc với bà T, bà đã xuống nhà ông B tại phường Đ để yêu cầu ông thanh toán nhưng ông trốn tránh, không có thiện chí trả nợ cho bà.

Do đó, bà T đã khởi kiện đến Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu yêu cầu ông B phải thanh toán cho bà toàn bộ số tiền 100.000.000 đồng đã vay ngày 16/5/2019. Yêu cầu ông B phải thanh toán tiền lãi theo quy định của pháp luật đối với số tiền vay quá hạn từ ngày 14/6/2019 đến thời điểm xét xử với mức lãi suất là 10%/năm/ tổng số tiền vay.

Trong quá trình tố tụng bị đơn ông Nguyễn Thanh B vắng mặt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ phát biểu quan điểm giải quyết vụ án cho rằng:

Về tố tụng: Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ thụ lý và giải quyết vụ việc trên là đúng thẩm quyền. Trong quá trình giải quyết, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã tiến hành các thủ tục tố tụng đúng quy định của pháp luật.

Về việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã chấp hành đầy đủ quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định tại các Điều 70, 71 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại các Điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Qua trình bày của đương sự, cùng tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện ông Nguyễn Thanh B có nợ bà Lại Thị T số tiền 100.000.000 đồng, do đó chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà T, buộc ông Nguyễn Thanh B phải có nghĩa vụ thanh toán số tiền nợ gốc và tiền lãi phát sinh theo quy định của pháp luật, do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Căn cứ vào đơn khởi kiện của bà Lại Thị T, Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật là “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”; bị đơn ông Nguyễn Thanh B có địa chỉ tại thị xã Phú Mỹ; nay có tranh chấp nên xác định đây là vụ án dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ theo quy định tại Điều 26, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[1.2] Về việc vắng mặt của bị đơn: Đối với ông Nguyễn Thanh B đã được Tòa án tổng đạt, niêm yết các văn bản tố tụng theo đúng quy định của pháp luật nhưng vẫn vắng mặt. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về hình thức của hợp đồng: “Giấy mượn tiền” được xác lập giữa bà Lại Thị T và ông Nguyễn Thanh B vào ngày 16/5/2019 có chữ ký của ông B và bà T được lập bằng giấy tay tuy không có công chứng, chứng thực nhưng hình thức

của hợp đồng không buộc phải công chứng, chứng thực nên vẫn có giá trị pháp luật.

[2.2] Về số tiền nợ:

Căn cứ theo giấy mượn tiền vào ngày 16/5/2019 bà Lại Thị T đã cho ông Nguyễn Thanh B vay số tiền 100.000.000 đồng, việc vay tiền lập bằng giấy tay có chữ ký của ông B và bà T. Không có thỏa thuận lãi suất. Thời hạn cho vay 03 ngày kể từ ngày 16/5/2019. Không có tài sản thế chấp.

Tuy đây chỉ là lời khai một phía từ bà T, nhưng trong suốt quá trình tố tụng bị đơn mặc dù đã được Tòa án tổng đạt văn bản tố tụng, triệu tập hợp lệ mà vẫn vắng mặt, không cung cấp ý kiến về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cũng như tài liệu chứng cứ liên quan đến vụ án để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

Từ những phân tích đánh giá như trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để xác định vào ngày 16/5/2019 bà Lại Thị T đã cho ông Nguyễn Thanh B vay số tiền 100.000.000 đồng, qua đó chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[2.3] Về số tiền lãi:

Căn cứ theo yêu cầu tính lãi của bà Lại Thị T đối với số tiền nợ 100.000.000 đồng của ông B với mức lãi suất là 10%/năm/ trên số tiền vay, thời hạn yêu cầu từ ngày 14/6/2019 cho đến ngày 29/7/2020.

Căn cứ theo giấy mượn tiền được lập ngày 16/5/2019 giữa bà Lại Thị T và ông Nguyễn Thanh B bà T yêu cầu ông Nguyễn Thanh B mặc dù không quy định về lãi suất nhưng căn cứ theo quy định tại Điều 466 của Bộ luật dân sự năm 2015 về nghĩa vụ trả nợ của bên vay thì Hội đồng xét xử có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu thanh toán tiền lãi của nguyên đơn.

Qua đó buộc ông Nguyễn Thanh B phải có nghĩa vụ thanh toán cho bà Lại Thị T số tiền lãi trên nợ phát sinh kể từ ngày 14/6/2019 đến thời điểm xét xử ngày 29/7/2020 là $10\% \times 100.000.000 \text{ đồng} \times (1 \text{ năm} + 1 \text{ tháng} + 15 \text{ ngày}) = 11.249.500 \text{ đồng}$.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Nguyễn Thanh B phải chịu án phí đối với nghĩa vụ phải thanh toán tiền nợ gốc và lãi cho bà Lại Thị T là phù hợp; cụ thể ông B phải nộp số tiền án phí là: $111.249.500 \text{ đồng} \times 5\% = 5.562.000 \text{ đồng}$;

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 463, Điều 466 và Điều 468 Bộ luật dân sự 2015; Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 227, Điều 228, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 27 Nghị quyết 326;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lại Thị T đối với ông Nguyễn Thanh B về việc: “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

Buộc ông Nguyễn Thanh B phải thanh toán tiền nợ gốc cho bà T là 100.000.000 đồng và tiền lãi phát sinh từ ngày 14/6/2019 cho đến ngày 29/7/2020 là 11.249.500 đồng.

Tổng số tiền ông B phải thanh toán cho bà Lại Thị T đến ngày 29/7/2020 là 111.249.500đ (Một trăm mười một triệu, hai trăm bốn mươi chín nghìn, năm trăm đồng).

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì bên phải thi hành án còn phải trả cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Thanh B phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 5.562.000đ (Năm triệu năm trăm sáu mươi hai nghìn đồng).

Bà Lại Thị T được miễn nộp tiền tạm ứng án phí theo quyết định 17/2019/QĐ – TA ngày 04/12/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu nên không xem xét giải quyết.

3. Quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được Tòa án tổng đạt hợp lệ bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu;
- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- Chi cục THADS TX Phú Mỹ;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Hồng Thái

